

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2017/HSST

Ngày: 12-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch và ông Doãn Đức Hùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Chiu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2017/HSST, ngày 15/8/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2017/HSST-QĐ, ngày 31/8/2017 đối với bị cáo:

Ngô Trung N (Tên gọi khác: Trọc G)

Sinh năm 1986 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không.
Học vấn: 10/12.

Con ông Ngô Văn G, sinh năm 1954 và bà Trần Thị G, sinh năm 1954

Bị cáo có vợ tên: Bùi Thị Kim H, sinh năm 1989, bị cáo có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án: 01, cụ thể: Ngày 04/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 88/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2015.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom (có mặt).

- **Người bị hại:** Anh Phạm Hoàng Đ, sinh năm 1990
Trú tại: Ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng tháng 10/2016, Ngô Trung N có vay của anh Nguyễn Xuân T 30.000.000 đồng, N đã trả được 15.000.000 đồng, còn lại 15.000.000 đồng anh T nhờ anh Phạm Hoàng Đ liên hệ N để đòi tiền (N không biết việc này). Vào buổi sáng ngày 28/11/2016, N nghe thông tin anh Đ đang tìm mình để đòi tiền thì N bực tức và nảy sinh ý định đánh anh Đ. Vào khoảng 14 giờ cùng ngày, N rủ V (chưa rõ nhân thân lai lịch) là đối tượng sống lang thang, nơi cư trú không cố định và nhờ V rủ thêm người đi đánh anh Đ thì V đồng ý. N về nhà lấy 01 tuýp sắt dài khoảng 01m, đường kính khoảng 03cm đi đến quán cà phê gần nhà N tại ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai chờ V. Sau đó V điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) mang theo 01 dao tự chế dài khoảng 80cm, bản rộng khoảng 05cm đi cùng 02 thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Classico (không rõ biển số), 01 thanh niên cầm theo 01 tuýp sắt dài khoảng 80cm, người còn lại cầm theo 01 dao tự chế dài khoảng 60cm đến, rồi cả bọn đi đến thị trấn T, huyện T tìm anh Đ để đánh. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, N cùng đồng bọn gặp anh Đ đang ngồi uống nước cùng các anh Nguyễn Quang M, Sơn L và Hoàng Thái S tại quán cà phê “479”, ở khu phố T, thị trấn T, huyện T, N cùng đồng bọn xông vào đánh, chém anh Đ nhiều nhát vào 02 tay gây thương tích rồi cùng lên xe mô tô tẩu thoát. Anh Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất và xuất viện vào ngày 05/12/2016.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0054/GĐPY/2017 ngày 22/02/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai đối với thương tích của anh Phạm Hoàng Đ được như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tồn thương gãy mỏm trâm quay (đầu dưới xương quay), trái đã được phẫu thuật kết hợp xương (Áp dụng Chương 8, điều II, mục 12). Tỷ lệ: 10%

- Tồn thương gãy xương bàn IV bàn tay phải đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện không biến dạng bàn tay phải (Áp dụng Chương 8, điều III, mục 4.1). Tỷ lệ: 06%

- Tồn thương gãy đốt 1 ngón IV bàn tay phải đã được phẫu thuật kết hợp xương (Áp dụng Chương 8, điều IV, mục 7.2). Tỷ lệ: 02%

- Vết thương cẳng tay trái (cẳng cổ tay trái) gây đứt gân duỗi cổ tay quay dài, ngón đã được phẫu thuật khâu nối gân, hiện để lại hạn chế vận động cổ tay trái mức độ nhẹ (Áp dụng Chương 8, điều III, mục 5.1). Tỷ lệ: 03%

- Vết thương cẳng tay trái để lại sẹo kích thước 12x0,3cm, vết thương khuỷu tay phải để lại sẹo kích thước 01x0,4cm và vết thương cẳng tay phải để lại sẹo kích thước 01x0,2cm. Tỷ lệ: 03%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp công lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **22%** (*Hai mươi hai phần trăm*)

3. Kết luận khác:

- Thương tích cẳng tay trái và cẳng tay phải do vật sắc.

- Chấn thương khuỷu tay phải và bàn tay phải do vật tày.

Ngày 24/2/2017, anh Phạm Hoàng Đ làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích của Ngô Trung N.

Ngày 06/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định khởi tố vụ án, ngày 19/4/2017 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Ngô Trung N về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điều 104 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Ngô Trung N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 tuýp sắt dài khoảng 01m, đường kính khoảng 03cm, sau khi đánh anh Phạm Hoàng Đ, N đã vứt đi trên đường tẩu thoát không xác định được vị trí, địa điểm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không thu hồi được.

- Đối với xe mô tô hiệu Dream của V và xe mô tô hiệu Yamaha Classico của đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch mà N cùng đồng bọn sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội do không xác định được biển số nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không có cơ sở xác minh và xử lý.

Về dân sự: Anh Phạm Hoàng Đ yêu cầu Ngô Trung Ng bồi thường thiệt hại 40.000.000đ, N đã tác động gia đình bồi thường cho Đ số tiền này.

Tại bản cáo trạng số 119/CT/VKS-HS, ngày 15/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Ngô Trung N (tên gọi khác: Trọc Giang) về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 điều 104 của Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên V và 02 đối tượng tham gia gây thương tích cho anh Phạm Hoàng Đ không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không có cơ sở xác minh vì vậy tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS.

- Xử phạt bị cáo: Từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về dân sự: Đã giải quyết xong.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các biên bản hỏi cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai, hồ sơ bệnh án, kết luận giám định. Thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/11/2016, tại quán cà phê “479”, ở khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, chỉ vì lý do nhỏ nhặt Ngô Trung N cùng đồng bọn đã có hành vi dùng tuýp sắt, dao là hung khí nguy hiểm đánh, chém anh Phạm Hoàng Đ vào 02 tay gây thương tích với tỷ lệ thương tật 22% (hai mươi hai phần trăm).

Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ”, tỉ lệ thương tích của người bị hại 22% theo quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 3, điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội đã quyết định lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật này từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 đến ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành và đề thi hành các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 từ 02 năm đến 07 năm, còn theo khoản 2 điều 134 bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt từ 02 năm đến 5 năm. Do đó, HĐXX áp dụng khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 để có lợi cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của anh Phạm Hoàng Đ được

pháp luật bảo vệ.

Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy bị cáo là người có nhân thân xấu vì có tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố là người có công với cách mạng; bị cáo được người bị hại là anh Phạm Hoàng Đ làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Phạm Hoàng Đ số tiền 40.000.000 đồng, anh Đ đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Xét đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thì thấy có phần nghiêm khắc bởi lẽ bị cáo còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu ở trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Bị cáo Ngô Trung N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1, khoản 2, điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, p khoản 1, khoản 2, điều 46, điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội; khoản 3 điều 7 và khoản 2, điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2017.

2. Về án phí: Áp dụng điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- T.H.A.H.S Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thị Ngọc Loan